

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục
hành chính năm 2025 trên địa bàn xã Ba Thành**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BA THÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-TCTCCTTHC ngày 15/01/2025 của Tổ trưởng Tổ công tác ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Tổ công tác cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 44/2022/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 24/8/2023 của UBND tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 140/QĐ-UBND ngày 24 Tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi,

Theo đề nghị của Công chức Văn Phòng – Thống kê.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 trên địa bàn xã Ba Thành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Công chức Văn phòng – Thống kê các cơ quan, ban ngành, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND huyện;
- UBND xã;
- Lưu: VT,

CHỦ TỊCH

Phạm Thị Minh Đôi

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BA THÀNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 trên địa bàn xã Ba Thành

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2025 của Chủ tịch UBND xã Ba Thành)

STT	Nhiệm vụ	Kết quả công việc	Phân công thực hiện		Thời gian thực hiện
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	
I	Ban hành văn bản quản lý nhà nước về kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC)				
1	Xây dựng Kế hoạch Kiểm soát TTHC năm 2025 UBND xã	Kế hoạch Kiểm soát TTHC năm 2025	UBND xã		Tháng 01/2025
2	Phối hợp thực hiện công tác kiểm soát TTHC theo chỉ đạo của Văn phòng UBND huyện, UBND huyện	Các văn bản	Văn phòng – Thống kê xã	Các ban ngành có liên quan	Thường xuyên
II	Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính				
1	Xây dựng kế hoạch rà soát, đánh giá THC năm 2025 theo ngành, lĩnh vực quản lý và thẩm quyền giải quyết	Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2025 của UBND xã	UBND cấp xã		Quý I/2025
2	Tổng hợp kế hoạch rà soát, đánh giá THC năm 2025 của UBND xã, lựa chọn ngành, lĩnh vực được rà soát, đánh giá năm 2025.	UBND xã ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2025	Văn phòng – Thống kê xã	Các ban ngành có liên quan	Quý I/2025
3	Triển khai, thực hiện rà soát, đánh giá TTHC	Tổ chức thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC.	Văn phòng – Thống kê xã	Các ban ngành có liên quan	Từ tháng 01/2025-11/2025

4	Hoàn thiện báo cáo kết quả rà soát, đánh giá trình cấp có thẩm quyền phê duyệt	Báo cáo kết quả rà soát TTHC	Văn phòng – Thống kê xã		Tháng 10/2025
5	Tổng hợp các kết quả rà soát, đánh giá TTHC báo cáo UBND xã	Báo cáo tổng hợp các kết quả rà soát, đánh giá; phương án đơn giản hóa TTHC của UBND xã, sáng kiến cải cách TTHC của xã năm 2024	Văn phòng – Thống kê xã	Các ban ngành có liên quan	Tháng 10/2025
III	Rà soát, đơn giản TTHC nội bộ				
1	Thống kê, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2022- 2025.	Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá TTHC của cơ quan, đơn vị đề xuất đơn giản hóa	Văn phòng – Thống kê xã	Các ban ngành có liên quan	Theo kế hoạch
IV	Nâng cao năng lực cán bộ, công chức làm nhiệm vụ kiểm soát TTHC và trao đổi, học tập kinh nghiệm				
1	Tham gia lớp tập huấn nghiệp vụ công tác kiểm soát TTHC do UBND huyện tổ chức	Cử cán bộ, công chức tham gia	Văn phòng – Thống kê xã	Các ban ngành có liên quan	Trong năm
V	Công bố, công khai, cập nhật CSDL quốc gia về TTHC				
1	Thực hiện công khai TTHC đã được công bố	Niêm yết, công khai đầy đủ, đúng quy định TTHC đã được công bố tại nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC, trên trang thông tin điện tử của huyện, xã	Văn phòng – Thống kê xã	Các ban ngành có liên quan	Thường xuyên
VI	Tiếp nhận, xử phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính				
1	Công khai nội dung hướng dẫn phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính tại nơi tiếp nhận và	Niêm yết thông tin, số điện thoại tiếp nhận, địa chỉ tiếp nhận phản	Bộ phận một cửa của UBND cấp xã	Các ban ngành có liên quan	Thường xuyên

	trả kết quả giải quyết TTHC	ánh kiến nghị về quy định hành chính			
2	Tiếp nhận, phân loại, và chuyển xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định TTHC của các cá nhân, tổ chức	Văn bản chuyển phản ánh kiến nghị	Bộ phận một cửa của UBND cấp xã	Các ban ngành có liên quan	Thường xuyên
3	Xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính	Báo cáo kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính	UBND xã	Văn phòng – Thống kê xã	Thường xuyên
VII	Tổ chức, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông				
1	Tổ chức thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 01/2018/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ		UBND xã		Thường xuyên
2	Tổ chức thu thập ý kiến đánh giá trong việc giải quyết TTHC của tổ chức, cá nhân đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.	Biểu đánh giá của tổ chức, cá nhân	Văn phòng – Thống kê xã	Các ban ngành có liên quan	Thường xuyên
3	Triển khai thực hiện “Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC” theo số Kế hoạch 140/KH-UBND ngày 14/10/2021 của UBND tỉnh.	Hoàn thành nội dung, công việc được giao theo Đề án.	UBND xã	Văn phòng – Thống kê xã	Theo kế hoạch
VIII	Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử				
1	Triển khai thực hiện việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Công văn số 2276/UBND-KSTTHC ngày 20/5/2020 của Chủ tịch UBND	- Danh mục tiếp nhận, giải quyết trên môi trường điện tử. - Hồ sơ tiếp nhận, kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Tư pháp-hộ tịch Văn phòng- Thống kê xã	Các ban ngành có liên quan	Thường xuyên

	tỉnh.	được đồng bộ trạng thái phục vụ cho việc theo dõi, giám sát, đánh giá.			
2	Rà soát, lựa chọn các TTHC chưa được thực hiện trực tuyến một phần, toàn trình và tham mưu UBND huyện đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt đưa vào thực hiện trên địa bàn tỉnh để bổ sung, tăng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình	Văn bản triển khai thực hiện. - Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Danh mục TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến. - Cập nhật và thực hiện tiếp nhận hồ sơ dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Quảng Ngãi	- Tư pháp-hộ tịch - Văn phòng – Thống kê xã. - Văn hoá – xã hội	Các ban ngành có liên quan	Thường xuyên
3	Tiếp tục triển khai thực hiện dịch vụ công chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo 114/KH UBND ngày 05/08/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.	Thực hiện dịch vụ công chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	- Tư pháp-hộ tịch	Các ban ngành có liên quan	Thường xuyên
IX	Tổ chức thực hiện, duy trì cổng dịch vụ công trực tuyến				
1	Tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình.	Các dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình được triển khai thực hiện	Văn hoá – xã hội xã	Các ban ngành có liên quan	Thường xuyên
2	Xây dựng quy trình điện tử trong giải quyết TTHC (ngay sau khi Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC)	Quy trình điện tử trong giải quyết TTHC được thực hiện			

X Truyền thông về công tác kiểm soát thủ tục hành chính					
1	Tuyên truyền về công tác Kiểm soát TTHC; thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP tại cơ quan, đơn vị, địa phương	Tuyên truyền cho cán bộ, công chức về công tác Kiểm soát TTHC	Văn hoá - xã hội xã	Các ban ngành có liên quan	Thường xuyên
2	Truyền thông về công tác Kiểm soát TTHC; thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; các hoạt động nổi bật trong công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC	Các tin, bài về hoạt động kiểm soát TTHC; cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC của huyện, các hình thức khác: tờ rơi, ...	Văn hoá - xã hội xã	Các ban ngành có liên quan	Thường xuyên
XI Chế độ thông tin báo cáo					
1	Báo cáo định kỳ, chuyên đề, đột xuất về tình hình và kết quả thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC	Báo cáo của UBND xã	Văn phòng – Thống kê xã	Các ban ngành có liên quan	Báo cáo quý, BC năm; BC đột xuất theo yêu cầu của UBND Huyện.
2	Tổng hợp kết quả chấm điểm các tiêu chí chấm điểm trong đánh giá việc giải quyết TTHC của tổ chức, cá nhân đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.	Báo cáo tổng hợp kết quả chấm điểm đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.	Văn phòng – Thống kê xã		Hàng quý, năm

Phụ lục

VỀ CHỈ TIÊU LIÊN QUAN CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN VIỆC GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TẠI CẤP HUYỆN, XÃ ĐƯỢC CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAO TRONG NĂM 2024 TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ: 01/NQ-CP, 02/NQ-CP NGÀY 05/01/2024

STT	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị	Chỉ tiêu năm 2024	Cơ quan thực hiện
1	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công	%	Tối thiểu 45	UBND xã
2	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC	%	Tối thiểu 50	UBND xã
3	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	%	Tối thiểu 80	UBND xã
4	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử.	%	100	UBND xã
5	Tỷ lệ thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính tại UBND xã	%	100	UBND xã
6	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa	%	Tối thiểu 50	UBND xã
7	Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn	%	100	UBND xã
8	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp.	%	Tối thiểu 90	UBND xã
9	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng			
9.1	UBND xã	%	85	UBND xã